

Số: 825 /QĐ-SYT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp
viên chức hạng IV lên hạng III các đơn vị sự nghiệp
trực thuộc Sở Y tế năm 2024**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UB ngày 03/01/ 1997 của UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng quyết định thành lập Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ Nội vụ, Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số;

Căn cứ Thông tư liên tịch 27/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về quản lý chuyên ngành về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư 02/2025/TT-BYT ngày 9/1/2025 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính Quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 03/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND; Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng đã được sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Đề án số 7677/ĐA-SYT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng IV lên hạng III của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-SNV ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế năm 2024, cụ thể:

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng đối với viên chức dự xét thăng hạng.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

3. Chỉ tiêu xét thăng hạng được phê duyệt: 347 chỉ tiêu; cụ thể:

STT	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Chỉ tiêu phê duyệt	Trong đó	
				Viên chức quản lý	Viên chức không giữ chức vụ quản lý
1	Chuyên viên	01.003	2	2	0
2	Kế toán viên	06.031	16	2	14
3	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	5	2	3
4	Bác sĩ y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	3	1	2
5	Dược hạng III	V.08.08.22	48	6	42
6	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	144	29	115
7	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	49	7	42
8	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	41	8	33
9	Y tế công cộng hạng III	V.08.4.10	32	14	18
10	Dân số viên hạng III	V.08.10.28	7	1	6
	Tổng cộng		347	72	275

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổ chức Cán bộ Sở Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh dự xét thăng hạng căn cứ Quyết định thi hành. /*Hea*

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc (để biết);
- Các phòng thuộc Sở (để biết);
- Lưu : VT, TCCB.

